

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 13 – ĐỒNG NAI**

Bản án số: 33/2025/HS-ST
Ngày 30 - 10 - 2025

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Dũng và ông Nguyễn Xuân Hùng

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Kim Đức – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 - Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Thân Thị Hồng Ninh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 - Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2025/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2025/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Trần Xuân Q, sinh ngày 17/11/1985 (tên gọi khác: Không có), nơi sinh: Đồng Nai; Nơi thường trú: Khu phố Phước Vĩnh, phường B, tỉnh Đồng Nai; nơi ở hiện tại: Khu phố Phước Vĩnh, phường B, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân S (đã chết) và bà Ngô Thị Ch; có vợ Phạm Thị Kim Ng và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/4/2025 tại phân trại tạm giam khu vực Bù Gia Mập – Trại tạm giam số 2, tỉnh Đồng Nai cho đến nay; “có mặt”.

- Bị hại: Bà Vũ Thị Nh, sinh năm 1972 “Chết”.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Trần Minh C, sinh ngày 22/11/1975 “có mặt”.

Nơi ở hiện tại: Thôn Phước Sơn, xã P, tỉnh Đồng Nai.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty Cổ phần Xăng dầu Petro Bình Phước.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh ngày 27/7/1980 “có mặt”.

Nơi ở hiện tại: Ấp Bình Thắng, xã G, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Phạm Thị Kim Ng, sinh ngày 13/7/1986 “có mặt”.

Nơi ở hiện tại: Khu phố Phước Vĩnh, phường B, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Trần Văn Tri, sinh ngày 01/01/1950 “có mặt”.

Nơi ở hiện tại: Thôn Phước Sơn, xã P, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Phạm Hữu T, sinh ngày 15/3/1989 “vắng mặt”.

Nơi ở hiện tại: khu phố Bình Giang 2, phường Ph, tỉnh Đồng Nai.

4. Bà Nguyễn Thị Ngọc Ch, sinh ngày 24/5/1993 “vắng mặt”.

Nơi ở hiện tại: phường Ph, tỉnh Đồng Nai.

5. Ông Phạm Văn T, sinh ngày 16/4/1997 “vắng mặt”.

Nơi ở hiện tại: khu phố 4, phường B, tỉnh Đồng Nai.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

* Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Thái T1, sinh ngày 02/02/1991 “vắng mặt”.

Nơi ở hiện tại: Cơ sở cai nghiện ma túy số 4, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1974 “có mặt”.

Nơi ở hiện tại: Thôn Phước Sơn, xã P, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Xuân Q là nhân viên lái xe của Công ty trách nhiệm hữu hạn (sau đây gọi tắt là TNHH) vận tải Petro - Chi nhánh Phước L, được công ty phân công nhiệm vụ lái xe trung chuyển đưa đón, trả khách.

Khoảng 22 giờ ngày 25/4/2025, Trần Xuân Q đến bến xe Petro tại Phước L (thuộc phường Ph, tỉnh Đồng Nai) nhận xe ô tô nhãn hiệu Kia, loại SEDONA, 7 chỗ màu đen, biển kiểm soát: 50H-553.82 để thực hiện trung chuyển đưa, đón khách từ các điểm hẹn về Bến xe và từ Bến xe về các điểm theo yêu cầu của khách. Đến khoảng 5 giờ ngày 26/4/2025, Q điều khiển xe ô tô đến Cơ sở Cai nghiện ma túy Đức Hạnh (cũ) thuộc xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước (nay là xã P, tỉnh Đồng Nai) để đón khách về Bến xe Phước L. Khi Q điều khiển xe đi đến đoạn đường thuộc thôn Phước Sơn, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là thôn Phước Sơn, xã P, tỉnh Đồng Nai), thì lúc này Q bị buồn ngủ nhưng không dừng xe để nghỉ mà tiếp tục điều khiển, do đó đã nhắm mắt ngủ được khoảng 4 giây, do không chú ý quan sát nên đã đâm vào phía sau xe mô tô hiệu Dream, biển kiểm soát: 93F3- 1323 do Vũ Thị Nh, sinh năm: 1972, trú tại thôn Phước Sơn, xã P, tỉnh Đồng Nai điều khiển, đi cùng chiều phía trước

theo hướng từ Cơ sở cai nghiện ma túy Đức Hạnh (cũ) đi ra phường Ph. Hậu quả vụ tai nạn xảy ra làm Vũ Thị Nh bị tử vong trên đường đưa đi cấp cứu, xe mô tô bị hư hỏng.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Phước đã phối hợp Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Đồng Nai) tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi; tiến hành tạm giữ vật chứng gồm:

- 01 Xe ô tô nhãn hiệu KIA, loại SEDONA, 7 chỗ, màu đen, biển kiểm soát: 50H-553.82.

- 01 Xe mô tô nhãn hiệu FASHION, màu nâu, biển kiểm soát: 93H3-1323.
- 01 thẻ nhớ màu xanh, dung lượng 2GB, hiệu “KINGSTON” (ký hiệu A1). - 01 thẻ nhớ màu đen, dung lượng 32GB, nhãn hiệu SANDISK (ký hiệu A2).

- 01 thẻ nhớ màu đen, dung lượng 32GB, nhãn hiệu SAMSUNG (ký hiệu A3).

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 26/4/2025, thể hiện: Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đường liên xã thuộc thôn Phước Sơn, xã Đức Hạnh, huyện Bù Gia Mập, đường thẳng, tầm nhìn không bị hạn chế, mặt đường trải bê tông nhựa bằng phẳng, mặt đường rộng 9m, được chia làm 02 chiều xe chạy bằng vạch kẻ sơn đứt quãng màu vàng. Phần đường bên phải hướng xã Phú Văn (nay là xã P) đi phường Thác Mơ (nay là phường Ph, tỉnh Đồng Nai) rộng 4,5m, phần đường bên trái hướng phường Thác Mơ đi xã Phú Văn rộng 4,5m. Trong khu vực hiện trường có biển báo hiệu số 130 (cấm dừng và đỗ xe), biển báo hiệu 205d (đường giao nhau). Cách khu vực hiện trường khoảng 400m về hướng xã Phú Văn có biển báo số 127 (Tốc độ tối đa cho phép 40km/h).

Kết quả khám nghiệm xe Mô tô biển kiểm soát: 93F3-1323: giỏ xe phía trước bị móp méo kin loại không rõ hình, dính chất màu trắng kích thước 30cm x 25cm x 15cm. Dè xe phía trước bị trầy xước mài mòn nhựa kích thước 2cm x 1cm. Đầu tay cầm bên phải bị trầy xước rách cao su kích thước 3cm x 1cm. Đầu tay phanh bên phải bị trầy xước mài mòn kim loại kích thước 1cm x 1cm. Gương chiếu hậu bên trái bị trầy xước mài mòn kim loại kích thước 1cm x 1cm. Đầu tay cầm bên trái bị trầy xước rách cao su kích thước 3cm x 3cm. Ốp ngoài phuộc xe phía trước bên phải bị vỡ nhựa kích thước 20cm x 5cm. Bánh xe phía trước bị trầy xước cao su dính chất màu trắng kích thước 30cm x 6cm. Gác để chân trước bên phải bị trầy xước mài mòn kim loại, rách cao su kích thước 4cm x 3cm. Phanh chân phía trước bên phải bị trầy xước mài mòn kim loại kích thước 3cm x 1cm. Gác để chân sau bên phải bị trầy xước mài mòn kim loại kích thước 3cm x 3cm. Bộ phận giảm phanh bên phải bị trầy xước mài mòn kim loại kích thước 50cm x 5cm. Yên xe phía sau bị trầy xước mài mòn kim loại, lệch từ trái qua phải, dưới lên trên, từ sau ra trước kích thước 50cm x 30cm x 2cm. Cụm đèn xi nhan phía sau trái phải, đèn báo hãm vỡ hoàn toàn bung khỏi xe. Dè xe phía sau vỡ hoàn toàn bung khỏi xe. Biển số xe móp méo về bung khỏi xe kích thước 20cm x 15cm.

Về kỹ thuật an toàn phương tiện: Hệ thống phanh không kiểm tra được. Hệ thống lái, còi, ga, số không kiểm tra được. Đèn chiếu sáng, đèn xi nhan trước sau, trái phải, đèn báo hãm không kiểm tra được.

Căn cứ kết luận giám định tử thi số 435/KL-KTHS ngày 05/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước (cũ) thể hiện: Các kết quả chính: Vỡ lách, tràn máu ổ bụng; Vỡ xương sọ; Gãy đa xương sườn; Đa vết thương phần mềm. Kết luận nguyên nhân chết của nạn nhân Vũ Thị Nh bị đa chấn thương gây xương, vỡ lách, sốc hỗn hợp dẫn đến tử vong.

Tại bản kết luận giám định số 549/KL-KTHS ngày 20/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước (nay là Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai) kết luận Trần Xuân Q điều khiển thời gian từ 04 giờ 0 phút đến 23 giờ 59 phút ngày 26/4/2025: Tại thời điểm 05 giờ 31 phút 30 giây xe ô tô biển số 50H-553.82 do Trần Xuân Q điều khiển tốc độ là 58/km/h. Như vậy, Q điều khiển xe chạy quá tốc độ cho phép 18km/h.

Tại đoạn video quay thời gian từ 05 giờ 30 phút 00 giây đến 05 giờ 32 phút 48 giây ngày 26/4/2025, do Công ty cổ phần xăng dầu Petro Bình Phước cung cấp: Trần Xuân Q điều khiển xe ô tô có biểu hiện mệt mỏi, mắt chớp liên tục, lấy tay dụi mắt, buồn ngủ, nhắm mắt 04 giây từ 05 giờ 31 phút 31 giây đến 05 giờ 31 phút 34 giây, phần đầu xe bên trái đụng vào xe mô tô do Vũ Thị Nh điều khiển đi cùng chiều phía trước gây tai nạn.

Kiểm tra trong khí thở và nước tiểu của Trần Xuân Q khi xảy ra tại nạn không tìm thấy nồng độ cồn, âm tính với chất ma túy.

Như vậy, nguyên nhân xảy ra tại nạn trên là do bị can Trần Xuân Q điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 50H-533.82 trong lúc đi đưa đón khách, bị mệt mỏi, buồn ngủ, không chú ý quan sát gây tai nạn, hậu quả làm cho Vũ Thị Nh bị tử vong.

Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSKV13 ngày 06/10/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Xuân Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025 (gọi là Bộ luật hình sự).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, luận tội, tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử:

Hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, Điều 38, Điều 50, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Xuân Q từ 15 tháng tù đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: bà Phạm Thị Kim Ng (là vợ của Trần Xuân Q) và

đại diện công ty cổ phần xăng dầu PETRO đã bồi thường cho ông Trần Minh C (là chồng của Vũ Thị Nh) số tiền 170.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo Q hỗ trợ một phần số tiền mua bàn thờ cúng (có giá khoảng 18.000.000 đồng/chiếc) và khoản tiền lương bị mất 02 tháng là 18.000.000 đồng cho ông Cảnh, tổng số tiền là 36.000.000 đồng. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị xử lý:

Đối với xe ô tô biển kiểm soát 50H-553.82, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần xăng dầu PETRO Bình Phước. Ngày 24/6/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Phước (cũ) đã Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô trên cho Nguyễn Văn H (người đại diện theo ủy quyền của công ty cổ phần xăng dầu PETRO).

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 93F3-1323, xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Tri (cha chồng của nạn nhân Vũ Thị Nh). Ngày 17/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai cũng ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn Tri.

Tại phiên tòa, bị cáo Q khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản Cáo trạng đã xác định, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án phạt nhẹ nhất.

Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Q nói lời sau cùng: Bị cáo xin gửi lời chia buồn sâu sắc tới gia đình người bị hại và xin gia đình bị hại tha thứ cho bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Bình Phước nay là tỉnh Đồng Nai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 - Đồng Nai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập có trong hồ sơ vụ

án được thẩm tra tại phiên tòa như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận giám định pháp y; kết luận giám định, lời khai của bị cáo; người đại diện hợp pháp của người bị hại, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 5 giờ 30 phút ngày 26/4/2025, bị cáo Trần Xuân Q được Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải Petro chi nhánh Phước L giao cho điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 51H - 553.82 để đi đưa, đón khách trung chuyển từ hướng thôn Phước Sơn, xã Đ, huyện B, tỉnh Bình Phước (nay là thôn Phước Sơn, xã P, tỉnh Đồng Nai), khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Phước Sơn, do mệt mỏi, buồn ngủ nên đã chợp mắt để ngủ liền đâm vào phía sau xe mô tô biển kiểm soát 93F3- 1323 do Vũ Thị Nh điều khiển đi trước, cùng chiều bên phải, tai nạn làm cho Vũ Thị Nh ngã xuống đường, bị đa chấn thương gãy xương, vỡ lách, sốc hỗn hợp dẫn đến tử vong, một xe mô tô hư hỏng.

Quá trình điều tra, xác định nguyên nhân gây tai nạn là do bị cáo Trần Xuân Q điều khiển xe ô tô đi đưa đón, trung chuyển khách hàng trong tình trạng mệt mỏi, buồn ngủ, không chú ý quan sát phía trước đã gây tai nạn. Hành vi trên đã vi phạm quy định tại khoản 28 Điều 9 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2025.

[3] Đối chiếu hành vi nêu trên của bị cáo Q so với quy định của pháp luật hình sự thì hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Do đó, Cáo trạng số 02/CT-VKSKV13 ngày 06 tháng 10 năm 2025, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Đồng Nai truy tố bị cáo Trần Xuân Q về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn khi tham gia giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của bị hại Vũ Thị Nh là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi điều khiển xe ô tô trong tình trạng mệt mỏi, buồn ngủ, không chú ý quan sát phía trước đã gây tai nạn, làm cho bị hại Vũ Thị Nh ngã xuống đường, bị đa chấn thương gãy xương, vỡ lách, sốc hỗn hợp dẫn đến tử vong, một xe mô tô hư hỏng. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Q thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi phạm tội đã ra

dầu thú, tác động người thân (vợ bị cáo) bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn bãi nại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là các tiền tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5.3] Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Đồng Nai đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 15 tháng đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo. Xét, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo có khả năng tự cải tạo nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 của Bộ luật hình sự, quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”, do đó bị cáo Q có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là cấm làm công việc nhất định. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ cho thấy, bị cáo Q khi phạm tội là do vô ý. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Q.

[8] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tại nạn bà Phạm Thị Kim Ng (là vợ của bị cáo Trần Xuân Q) và đại diện Công ty cổ phần xăng dầu PETRO đã bồi thường cho ông Trần Minh C (là chồng của Vũ Thị Nh) số tiền 170.000.000 đồng. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo Q hỗ trợ, bồi thường một phần chi phí mua bàn thờ cúng người bị hại (12.000.000đ) và tiền lương thực tế bị mất là 02 tháng (18.000.000đ) cho ông Cảnh, tổng số tiền là 30.000.000 đồng. Xét thấy, tại phiên tòa, bị cáo Q đồng ý hỗ trợ một phần chi phí mua bàn thờ và tiền lương thực tế bị mất của ông Cảnh là có căn cứ, đúng quy định pháp luật nên cần chấp nhận và buộc bị cáo Q có nghĩa vụ hỗ trợ, bồi thường số tiền 30.000.000 đồng cho ông Cảnh.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô biển kiểm soát 50H-553.82, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần xăng dầu PETRO Bình Phước. Ngày 24/6/2025, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Phước (cũ) đã Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô trên cho Nguyễn Văn H (người đại

diện theo ủy quyền của công ty cổ phần xăng dầu PETRO) nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Đối với xe mô tô biển kiểm soát 93F3-1323, quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn Tri (cha chồng của nạn nhân Vũ Thị Nh). Ngày 17/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai cũng ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô trên cho ông Nguyễn Văn Tri nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[11] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Xuân Q phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ Điều 260, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025;

- Hình phạt chính: Phạt bị cáo Trần Xuân Q 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (ngày 30/10/2025) và thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Giao bị cáo Trần Xuân Q cho Ủy ban nhân dân phường B, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả tự do cho bị cáo nếu bị cáo không bị giam giữ về tội khác.

- Hình phạt bổ sung: Không.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trần Xuân Q bồi thường, hỗ trợ cho ông Trần Minh C số tiền 30.000.000 (Ba mươi triệu) đồng.

Kể từ từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải

trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Trần Xuân Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự.

5. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- VKSND khu vực 13 – Đồng Nai;
- Phòng THADS khu vực 13;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: HSYA, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Công